

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu
của Bộ Giao thông vận tải giai đoạn 2011 - 2015**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 158/2008/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu;

Căn cứ công văn số 3815/BTNMT-KTTVBĐKH ngày 13 tháng 10 năm 2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn xây dựng kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ Giao thông vận tải giai đoạn 2011 - 2015 với các nội dung sau đây:

1. Mục tiêu của Kế hoạch hành động

1.1. Mục tiêu tổng quát

Tạo lập năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu nhằm góp phần phát triển bền vững giao thông vận tải.

1.2. Mục tiêu cụ thể

a) Đánh giá được mức độ tác động của biến đổi khí hậu đối với các lĩnh vực đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không kể cả về kết cấu hạ tầng và hoạt động vận tải.

b) Xác định giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu phù hợp cho các công trình giao thông nhằm giảm thiểu mức độ thiệt hại, góp phần đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn.

c) Vận động nguồn lực quốc tế hỗ trợ ứng dụng giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và nâng cao nhận thức,

chuyên môn, nghiệp vụ quản lý, tổ chức, triển khai ứng phó với biến đổi khí hậu cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ.

2. Nội dung Kế hoạch hành động

2.1. Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến các lĩnh vực của ngành Giao thông vận tải

a) Trên cơ sở kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố, tiến hành rà soát, nghiên cứu, phân loại lĩnh vực, hoạt động giao thông vận tải chịu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu.

b) Thống kê, điều tra, dự báo, đánh giá mức độ tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng gây ngập lụt, sạt lở, sụt trượt, làm hư hỏng, giảm khả năng chịu tải và phá hủy kết cấu hạ tầng giao thông, đình trệ hoạt động giao thông vận tải, ảnh hưởng đến an toàn giao thông, đặc biệt tại các vùng ven biển, miền núi và đồng bằng sông Cửu Long.

2.2. Xây dựng, đề xuất và triển khai các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu cho ngành Giao thông vận tải

a) Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, giải pháp giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong các lĩnh vực của ngành giao thông vận tải trên cơ sở những dự báo, đánh giá mức độ tác động của biến đổi khí hậu.

b) Xây dựng cơ sở dữ liệu GIS tích hợp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho các kết cấu hạ tầng giao thông vận tải chịu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu.

c) Tích hợp, lồng ghép các yếu tố của biến đổi khí hậu vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải và bổ sung, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên ngành.

d) Kiểm tra, kiểm soát khí thải phương tiện giao thông cơ giới; phát triển vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn tại các đô thị; tổ chức thực hiện Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành Giao thông vận tải.

e) Triển khai thí điểm các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, ứng dụng công nghệ các-bon thấp, phát triển ứng dụng năng lượng tái tạo, năng lượng sạch trên cơ sở hỗ trợ nguồn lực tài chính, kỹ thuật và công nghệ của quốc tế.

2.3. Tuyên truyền, phổ biến thông tin, đào tạo nguồn nhân lực, phát triển năng lực của các cơ quan, đơn vị

a) Tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo chuyên đề, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang thông tin nội bộ cho các tổ chức, cá nhân về tác động và các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu trong giao thông vận tải.

b) Thiết lập hệ thống quản lý thông tin, dữ liệu về ứng phó với biến đổi khí hậu trong giao thông vận tải nhằm cung cấp thông tin, giải đáp và định

hướng thực hiện các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính.

c) Xây dựng, triển khai kế hoạch phát triển nguồn nhân lực, năng lực xây dựng chính sách, lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, giám sát, đánh giá kết quả ứng phó với biến đổi khí hậu cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước đầu ngành, đầu mỗi phụ trách của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ.

3. Các giải pháp thực hiện Kế hoạch hành động

3.1. Giải pháp về cơ chế, chính sách

Đẩy mạnh việc rà soát, xây dựng và đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách ưu tiên tạo cơ sở pháp lý thuận lợi để đa dạng hóa, thu hút các nguồn lực và thúc đẩy đầu tư, triển khai các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu trong giao thông vận tải.

3.2. Giải pháp về tổ chức, quản lý và hợp tác quốc tế

a) Phân công nhiệm vụ cho các cơ quan thuộc Bộ trong việc xây dựng và thực hiện các giải pháp giảm nhẹ và thích ứng với biến đổi khí hậu.

b) Phối hợp và huy động chuyên gia các lĩnh vực thuộc Bộ Giao thông vận tải, các Bộ, ngành, Viện nghiên cứu, Hội nghề nghiệp và tìm kiếm sự hỗ trợ của chuyên gia quốc tế thực hiện Kế hoạch hành động bảo đảm đạt chất lượng, hiệu quả.

c) Tăng cường hợp tác, kết nối với các chương trình quốc tế và khu vực, trao đổi thông tin, thiết lập mạng lưới đối tác song phương và đa phương về biến đổi khí hậu trong giao thông vận tải; trên cơ sở đó tranh thủ sự giúp đỡ của các quốc gia phát triển, các tổ chức quốc tế để xây dựng năng lực và triển khai áp dụng các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá định kỳ các mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện và kết quả của việc triển khai các nhiệm vụ, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu để kịp thời điều chỉnh, bổ sung.

3.3. Giải pháp về tài chính

Tăng cường và đa dạng hóa các nguồn lực tài chính trong và ngoài nước để thực hiện Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ Giao thông vận tải bên cạnh nguồn ngân sách nhà nước dành cho Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu.

3.4. Giải pháp về kỹ thuật

a) Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ nhằm nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, thi công công trình và kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn của kết cấu hạ tầng giao thông vận tải trước tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

b) Nghiên cứu, triển khai các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu (như: công nghệ xử lý sụt trượt, bền vững địa chất công trình...) bảo đảm khả năng chống đỡ của các công trình giao thông với các hiện tượng thời tiết cực đoan và nước biển dâng; nghiên cứu, ứng dụng công nghệ các-bon thấp, thân thiện với môi trường đối với thiết bị và phương tiện giao thông phù hợp với điều kiện của Việt Nam.

c) Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật về công nghệ thông tin, hệ thống thông tin địa lý (GIS) trong quá trình đánh giá tác động, xây dựng giải pháp ứng phó và quản lý cơ sở dữ liệu phục vụ các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành giao thông vận tải.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện như sau:

1. Vụ Môi trường là cơ quan đầu mối, có trách nhiệm điều phối, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động. Các nhiệm vụ chủ yếu bao gồm:

- Tổ chức, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch hành động.

- Tổng hợp đề xuất của các cơ quan, đơn vị về cơ chế, chính sách, nguồn vốn và nhu cầu kinh phí hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch hành động, các dự án ưu tiên tại Phụ lục 1 kèm theo, trình Bộ phê duyệt triển khai.

- Chủ trì, phối hợp Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Kế hoạch - Đầu tư làm việc với các Bộ, ngành có liên quan tìm kiếm các nguồn hỗ trợ của nước ngoài để triển khai thực hiện các dự án vận động tài trợ tại Phụ lục 2 kèm theo.

- Phối hợp với các đơn vị tổ chức hoạt động tuyên truyền, đào tạo nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu.

- Kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện của các đơn vị trong toàn ngành báo cáo Bộ trưởng trước ngày 30 tháng 10 hàng năm.

2. Vụ Kế hoạch - Đầu tư: Rà soát, đề xuất cơ chế, chính sách, chủ động tích hợp, lồng ghép các yếu tố, các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải.

3. Vụ Khoa học - Công nghệ:

Tổng hợp đề xuất của các cơ quan, đơn vị và trình Bộ phê duyệt, phân bổ một phần nguồn vốn sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm để thực hiện:

- Nghiên cứu khoa học công nghệ về ứng phó với biến đổi khí hậu, công nghệ các-bon thấp.

- Rà soát bổ sung, sửa đổi hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên ngành giao thông vận tải đáp ứng yêu cầu thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

4. Vụ Tài chính: Phối hợp với Vụ Môi trường, Vụ Khoa học - Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch hành động, đề xuất các giải pháp sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí.

5. Vụ Hợp tác quốc tế:

- Kết nối các cơ hội hợp tác quốc tế trong việc thu hút đầu tư, hỗ trợ tài chính, kỹ thuật, nâng cao năng lực... để thực hiện các nội dung của Kế hoạch hành động.

- Phối hợp với Vụ Môi trường tổ chức, tham gia các diễn đàn, hội thảo, đàm phán, hợp tác song phương, đa phương về biến đổi khí hậu thuộc trách nhiệm của Bộ.

6. Ban chỉ đạo Phòng chống lụt bão - Tìm kiếm cứu nạn: Thiết lập hệ thống thông tin và chủ động đề xuất các biện pháp ứng phó sự cố do tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến hoạt động giao thông vận tải.

7. Thủ trưởng các Tổng cục, Cục, Vụ, Sở Giao thông vận tải và các đơn vị trực thuộc Bộ chủ động nghiên cứu, lồng ghép công tác ứng phó với biến đổi khí hậu trong hoạt động của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi trách nhiệm được giao; tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch hành động theo kế hoạch hàng năm và giai đoạn 2011 - 2015.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục, Giám đốc các Sở GTVT và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Các Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng CTMTQG ứng phó với BĐKH;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Website Bộ Giao thông vận tải
- Lưu: VT, MT (10).



Hồ Nghĩa Dũng

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU ƯU TIÊN THỰC HIỆN

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~199~~ /QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Sản phẩm dự kiến	Kinh phí (triệu đồng)	Cơ quan chủ trì	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn (*)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
I. Đánh giá tác động và xây dựng giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu trong hoạt động giao thông vận tải									
1	Đánh giá tác động và xây dựng giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho ngành hàng hải Việt Nam	Đánh giá được tác động do biến đổi khí hậu, đặc biệt là hiện tượng nước biển dâng tới hệ thống cảng biển và vận tải biển Việt Nam; xây dựng giải pháp ứng phó phù hợp	*Khảo sát, đánh giá hiện trạng và quy hoạch hệ thống cảng biển Việt Nam *Xây dựng bản đồ GIS tích hợp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho hệ thống cảng biển Việt Nam *Đánh giá, dự báo ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và nước biển dâng đối với hệ thống cảng biển, vận tải biển Việt Nam theo kịch bản do Bộ TN&MT công bố *Nghiên cứu, xây dựng giải pháp ứng phó phù hợp	*Báo cáo tổng hợp *Cơ sở dữ liệu hiện trạng và bản đồ GIS tích hợp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho hệ thống cảng biển Việt Nam *Tác động và dự báo tác động do biến đổi khí hậu, nước biển dâng tới hệ thống cảng biển, vận tải biển Việt Nam *Hệ thống giải pháp ứng phó phù hợp	5.000	Trường Đại học Hàng hải	2010-2013	Chương trình NTP-RCC + Chương trình SP-RCC	Dự án đã triển khai theo Quyết định số 3924/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2009. Kinh phí bố trí năm 2010 là: 650 triệu

(*) Chương trình NTP-RCC: Chương trình Mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu
Chương trình SP-RCC: Chương trình Hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Sản phẩm dự kiến	Kinh phí (triệu đồng)	Cơ quan chủ trì	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn (*)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
2	Đánh giá tác động và xây dựng giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho giao thông đường bộ Việt Nam	Đánh giá được tác động do biến đổi khí hậu, nước biển dâng tới giao thông đường bộ và xây dựng giải pháp ứng phó phù hợp	<ul style="list-style-type: none"> *Khảo sát, đánh giá hiện trạng và quy hoạch hạ tầng giao thông đường bộ quốc gia *Xây dựng bản đồ GIS tích hợp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho hạ tầng giao thông đường bộ quốc gia *Đánh giá, dự báo ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và nước biển dâng đối với hạ tầng và vận tải đường bộ theo kịch bản do Bộ TN&MT công bố *Nghiên cứu, xây dựng giải pháp ứng phó phù hợp 	<ul style="list-style-type: none"> *Báo cáo tổng hợp *Cơ sở dữ liệu hiện trạng và bản đồ GIS tích hợp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho hạ tầng giao thông đường bộ quốc gia *Tác động và dự báo tác động do biến đổi khí hậu và nước biển dâng tới hạ tầng và vận tải đường bộ *Hệ thống giải pháp ứng phó phù hợp 	6.000	Viện Khoa học và Công nghệ GTVT	2010-2013	Chương trình NTP-RCC + Chương trình SP-RCC	Dự án đã triển khai theo Quyết định số 3924/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2009. Kinh phí bố trí năm 2010 là: 900 triệu

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Sản phẩm dự kiến	Kinh phí (triệu đồng)	Cơ quan chủ trì	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn (*)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
3	Đánh giá tác động và xây dựng giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho giao thông đường thủy nội địa Việt Nam	Đánh giá được tác động do biến đổi khí hậu, nước biển dâng tới giao thông đường thủy nội địa và xây dựng giải pháp ứng phó phù hợp	<ul style="list-style-type: none"> *Khảo sát, đánh giá hiện trạng và quy hoạch hạ tầng giao thông đường thủy nội địa quốc gia *Xây dựng bản đồ GIS tích hợp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho hạ tầng giao thông đường thủy nội địa quốc gia *Đánh giá, dự báo ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và nước biển dâng đối với hạ tầng và vận tải đường thủy nội địa theo kịch bản do Bộ TN&MT công bố *Nghiên cứu, xây dựng giải pháp ứng phó phù hợp 	<ul style="list-style-type: none"> *Báo cáo tổng hợp *Cơ sở dữ liệu hiện trạng và bản đồ GIS tích hợp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho hạ tầng đường thủy nội địa quốc gia *Tác động và dự báo tác động do biến đổi khí hậu và nước biển dâng tới hạ tầng và vận tải đường thủy nội địa *Hệ thống giải pháp ứng phó phù hợp 	4.500	Trường Đại học GTVT TP. HCM	2010-2013	Chương trình NTP-RCC + Chương trình SP-RCC	Dự án đã triển khai theo Quyết định số 3924/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2009. Kinh phí bố trí năm 2010 là: 700 triệu

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Sản phẩm dự kiến	Kinh phí (triệu đồng)	Cơ quan chủ trì	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn (*)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
4	Đánh giá tác động và xây dựng giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho giao thông đường sắt Việt Nam	Đánh giá được tác động do biến đổi khí hậu, nước biển dâng tới giao thông đường sắt Việt Nam và xây dựng giải pháp ứng phó phù hợp	<ul style="list-style-type: none"> *Khảo sát, đánh giá hiện trạng và quy hoạch mạng lưới đường sắt Việt Nam *Xây dựng bản đồ GIS tích hợp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho mạng lưới đường sắt Việt Nam *Đánh giá, dự báo ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đối với giao thông đường sắt Việt Nam theo kịch bản do Bộ TN&MT công bố *Nghiên cứu, xây dựng giải pháp ứng phó phù hợp 	<ul style="list-style-type: none"> *Báo cáo tổng hợp *Cơ sở dữ liệu hiện trạng và bản đồ GIS tích hợp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho mạng lưới đường sắt Việt Nam *Tác động và dự báo tác động do biến đổi khí hậu và nước biển dâng tới giao thông đường sắt Việt Nam *Hệ thống giải pháp ứng phó phù hợp 	3.800	Cty CP Tư vấn Đầu tư và Xây dựng GTVT	2010-2013	Chương trình NTP-RCC + Chương trình SP-RCC	Dự án đã triển khai theo Quyết định số 3924/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2009. Kinh phí bố trí năm 2010 là: 500 triệu

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Sản phẩm dự kiến	Kinh phí (triệu đồng)	Cơ quan chủ trì	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn (*)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
5	Đánh giá tác động và xây dựng giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho ngành hàng không dân dụng Việt Nam	Đánh giá được tác động do biến đổi khí hậu, nước biển dâng tới ngành hàng không dân dụng Việt Nam và xây dựng giải pháp ứng phó phù hợp	<ul style="list-style-type: none"> *Khảo sát, đánh giá hiện trạng và quy hoạch hạ tầng hàng không dân dụng Việt Nam *Xây dựng bản đồ GIS tích hợp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho hạ tầng hàng không dân dụng Việt Nam *Đánh giá, dự báo ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đối với ngành hàng không dân dụng Việt Nam theo kịch bản do Bộ TN&MT công bố *Nghiên cứu, xây dựng giải pháp ứng phó phù hợp 	<ul style="list-style-type: none"> *Báo cáo tổng hợp *Cơ sở dữ liệu hiện trạng và bản đồ GIS tích hợp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho hạ tầng hàng không dân dụng Việt Nam *Tác động và dự báo tác động do biến đổi khí hậu và nước biển dâng tới ngành hàng không dân dụng Việt Nam *Hệ thống giải pháp ứng phó phù hợp 	1.500	Viện Khoa học Hàng không	2010-2011	Chương trình NTP-RCC + Chương trình SP-RCC	Dự án đã triển khai theo Quyết định số 3924/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2009. Kinh phí bố trí năm 2010 là: 500 triệu

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Sản phẩm dự kiến	Kinh phí (triệu đồng)	Cơ quan chủ trì	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn (*)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
6	Đánh giá tác động và xây dựng giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng đối với hệ thống các công trình của ngành công nghiệp tàu thủy Việt Nam	Đánh giá được tác động do biến đổi khí hậu, đặc biệt là hiện tượng nước biển dâng tới hệ thống các công trình của ngành công nghiệp tàu thủy Việt Nam và xây dựng giải pháp ứng phó phù hợp	<ul style="list-style-type: none"> *Khảo sát, đánh giá hiện trạng và quy hoạch công nghiệp tàu thủy Việt Nam *Xây dựng bản đồ GIS tích hợp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho hệ thống các công trình công nghiệp tàu thủy Việt Nam *Đánh giá, dự báo ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và nước biển dâng đối với hệ thống các công trình công nghiệp tàu thủy Việt Nam theo kịch bản do Bộ TN&MT công bố *Nghiên cứu, xây dựng giải pháp ứng phó phù hợp 	<ul style="list-style-type: none"> *Báo cáo tổng hợp *Cơ sở dữ liệu hiện trạng và bản đồ GIS tích hợp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho hệ thống các công trình công nghiệp tàu thủy Việt Nam *Tác động và dự báo tác động do biến đổi khí hậu và nước biển dâng tới hệ thống các công trình công nghiệp tàu thủy Việt Nam *Hệ thống giải pháp ứng phó phù hợp 	3.300	Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam	2010-2013	Chương trình NTP-RCC + Chương trình SP-RCC + Vốn tự có của Tập đoàn	Dự án đã triển khai theo Quyết định số 3924/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2009. Kinh phí bố trí năm 2010 là: 500 triệu
	Tổng cộng				24.100				

(*) Chương trình NTP-RCC: Chương trình Mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu
 Chương trình SP-RCC: Chương trình Hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VẬN ĐỘNG TÀI TRỢ QUỐC TẾ ĐỂ THỰC HIỆN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BGTVT ngày tháng năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Sản phẩm dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Cơ quan chủ trì dự kiến	Thời gian thực hiện dự kiến	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
I. Nghiên cứu và ứng dụng thí điểm các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu cho hệ thống kết cấu hạ tầng GTVT								
1	Nghiên cứu, ứng dụng thí điểm giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho cảng biển	Xây dựng cơ sở khoa học của giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng và ứng dụng thí điểm cho một cảng biển	*Nghiên cứu cơ sở khoa học của giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho cảng biển *Thiết kế, ứng dụng thí điểm giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho một cảng biển	*Báo cáo tổng hợp *Hồ sơ thiết kế và công trình thí điểm giải pháp tại một cảng biển	20.000	Cục Hàng hải Việt Nam	2012-2015	
2	Nghiên cứu, ứng dụng thí điểm giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu cho kết cấu hạ tầng đường bộ	Xây dựng cơ sở khoa học của giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu và ứng dụng thí điểm tại một tuyến quốc lộ	*Nghiên cứu cơ sở khoa học của giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu cho kết cấu hạ tầng đường bộ *Thiết kế, ứng dụng thí điểm giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu tại một tuyến quốc lộ	*Báo cáo tổng hợp *Hồ sơ thiết kế và công trình thí điểm giải pháp tại một tuyến quốc lộ	20.000	Viện Khoa học và Công nghệ GTVT	2012-2015	

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Sản phẩm dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Cơ quan chủ trì dự kiến	Thời gian thực hiện dự kiến	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
3	Nghiên cứu, ứng dụng thí điểm giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho công trình công nghiệp tàu thủy	Xây dựng cơ sở khoa học của giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng và ứng dụng thí điểm tại một nhà máy đóng tàu	*Nghiên cứu cơ sở khoa học của giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho công trình công nghiệp tàu thủy *Thiết kế, ứng dụng thí điểm giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng tại một nhà máy đóng tàu	*Báo cáo tổng hợp *Hồ sơ thiết kế và công trình thí điểm giải pháp tại một nhà máy đóng tàu	20.000	Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam	2012-2015	Có kết hợp vốn tự có của doanh nghiệp
4	Nghiên cứu, ứng dụng thí điểm giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu cho hạ tầng đường thủy nội địa	Xây dựng cơ sở khoa học của giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu và ứng dụng thí điểm tại một tuyến đường thủy nội địa quốc gia	*Nghiên cứu cơ sở khoa học của giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu cho hạ tầng đường thủy nội địa *Thiết kế, ứng dụng thí điểm giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu tại một tuyến đường thủy nội địa quốc gia	*Báo cáo tổng hợp *Hồ sơ thiết kế và công trình thí điểm giải pháp tại một tuyến đường thủy nội địa quốc gia	15.000	Cục Đường thủy Nội địa Việt Nam	2012-2015	
5	Nghiên cứu, ứng dụng thí điểm giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu cho kết cấu hạ tầng đường sắt	Xây dựng cơ sở khoa học của giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu và ứng dụng thí điểm tại một tuyến đường sắt quốc gia	*Nghiên cứu cơ sở khoa học của giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu cho kết cấu hạ tầng đường sắt *Thiết kế, ứng dụng thí điểm giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu tại một tuyến đường sắt quốc gia	*Báo cáo tổng hợp *Hồ sơ thiết kế và công trình thí điểm giải pháp tại một tuyến đường sắt quốc gia	20.000	Đường sắt Việt Nam	2012-2015	Có kết hợp vốn tự có của doanh nghiệp

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Sản phẩm dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Cơ quan chủ trì dự kiến	Thời gian thực hiện dự kiến	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
6	Nghiên cứu, ứng dụng thí điểm giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu cho kết cấu hạ tầng hàng không	Xây dựng cơ sở khoa học của giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu và ứng dụng thí điểm tại một cảng hàng không	*Nghiên cứu cơ sở khoa học của giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu cho kết cấu hạ tầng hàng không *Thiết kế, ứng dụng thí điểm giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu tại một cảng hàng không	*Báo cáo tổng hợp *Hồ sơ thiết kế và công trình thí điểm giải pháp tại một cảng hàng không	15.000	Cục Hàng không Việt Nam	2012-2015	
II. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ/giải pháp giảm nhẹ phát thải khí nhà kính								
1	Ứng dụng công nghệ và sản xuất CO ₂ lỏng từ nguồn khí thải nhà máy cán nóng thép tấm đóng tàu	Giảm thiểu phát thải khí nhà kính từ nhà máy cán nóng thép tấm đóng tàu bằng công nghệ sản xuất CO ₂ lỏng	* Nghiên cứu công nghệ xử lý, sản xuất CO ₂ lỏng từ nguồn khí thải của nhà máy cán nóng thép tấm đóng tàu * Thiết lập 01 dây chuyền xử lý, sản xuất khí CO ₂ lỏng trong ngành đóng tàu	* Báo cáo tổng hợp * Hồ sơ thiết kế dây chuyền * Các quy trình công nghệ * Dây chuyền xử lý, sản xuất CO ₂ lỏng từ nguồn khí thải	6.000	Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam	2012-2015	Có kết hợp vốn tự có của doanh nghiệp

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Sản phẩm dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Cơ quan chủ trì dự kiến	Thời gian thực hiện dự kiến	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
2	Ứng dụng nhiên liệu diesel sinh học cho các loại động cơ diesel đường sắt	Sử dụng nhiên liệu diesel sinh học trong ngành đường sắt Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> *Nghiên cứu xây dựng hướng dẫn sử dụng hỗn hợp nhiên liệu dầu diesel và diesel sinh học cho các động cơ diesel đường sắt *Đánh giá đặc tính hoạt động động cơ khi sử dụng hỗn hợp nhiên liệu dầu diesel và diesel sinh học cho các động cơ diesel đường sắt *Ứng dụng thử nghiệm hỗn hợp diesel sinh học - dầu diesel trên đầu máy, toa xe phát điện đường sắt *Đánh giá tiềm năng giảm thiểu phát thải khí nhà kính từ việc mở rộng sử dụng nhiên liệu diesel sinh học trong ngành đường sắt 	<ul style="list-style-type: none"> *Bảo cáo tổng hợp *Hướng dẫn sử dụng hỗn hợp nhiên liệu dầu diesel và diesel sinh học cho các động cơ diesel đường sắt 	10.000	Đường sắt Việt Nam	2012-2015	Có kết hợp vốn tự có của doanh nghiệp

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Sản phẩm dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Cơ quan chủ trì dự kiến	Thời gian thực hiện dự kiến	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
4	Ứng dụng công nghệ phát điện kết hợp (hybrid) để khai thác nguồn năng lượng mặt trời, sức gió tại 1 ga trên tuyến đường sắt Bắc - Nam	Khai thác nguồn năng lượng mặt trời, sức gió để cung cấp năng lượng điện thay cho máy phát điện bằng diesel tại nhà ga đường sắt	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát, đánh giá tiềm năng năng lượng mặt trời, sức gió tại các ga đường sắt Việt Nam. - Đánh giá nhu cầu điện năng và khả năng thay thế bằng năng lượng mặt trời, sức gió - Nghiên cứu, khảo sát kỹ thuật, công nghệ phát điện kết hợp năng lượng mặt trời và sức gió - Thiết kế, lắp đặt, vận hành 01 hệ thống phát điện kết hợp năng lượng mặt trời và sức gió tại một ga trên tuyến đường sắt Bắc - Nam 	<ul style="list-style-type: none"> *Báo cáo tổng hợp *Hồ sơ thiết kế và lựa chọn công suất trạm phát điện *Hướng dẫn vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa *01 Trạm phát điện kết hợp năng lượng mặt trời và sức gió 	3.000	Đường sắt Việt Nam	2012-2015	Có kết hợp vốn tự có của doanh nghiệp
III. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức về ứng phó với biến đổi khí hậu; tăng cường năng lực quản lý thông tin, dữ liệu ứng phó với biến đổi khí hậu								
1	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức về các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu trong ngành GTVT	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức về các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu cho đội ngũ công chức, viên chức người lao động ngành giao thông vận tải	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức về các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu	Các đợt tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức về các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu	3.000	Bộ GTVT	2013 - 2015	

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Sản phẩm dự kiến	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Cơ quan chủ trì dự kiến	Thời gian thực hiện dự kiến	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
2	Tính toán phát thải khí nhà kính từ hoạt động của phương tiện giao thông cơ giới	*Nghiên cứu xây dựng phương pháp tính tổng lượng phát thải khí nhà kính từ hoạt động của phương tiện giao thông cơ giới. *Điều tra, phân tích, tính toán tổng lượng phát thải khí nhà kính năm 2011 và dự báo cho 2015, 2020.	*Nghiên cứu xây dựng phương pháp điều tra, tính toán lượng tiêu thụ nhiên liệu và phát thải *Điều tra, khảo sát, định lượng tiêu thụ nhiên liệu *Khảo sát, lấy mẫu, đánh giá chất lượng nhiên liệu *Tính toán lượng phát thải	*Báo cáo tổng hợp *Phương pháp điều tra, tính toán lượng tiêu thụ nhiên liệu và phát thải	5.000	Bộ GTVT	2011-2012	Dự án hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu của ADB
3	Xây dựng hệ thống quản lý thông tin, dữ liệu ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ GTVT	Nâng cao năng lực quản lý thông tin, dữ liệu ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ GTVT	*Xây dựng phần mềm quản lý thông tin, dữ liệu ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ GTVT *Xây dựng website trao đổi thông tin, dữ liệu ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ GTVT *Tạo lập cơ sở dữ liệu ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ GTVT *Vận hành, điều chỉnh, hoàn thiện hệ thống quản lý *Đào tạo, cài đặt cho các cơ quan, đơn vị trong ngành GTVT để khai thác hệ thống quản lý	*Báo cáo tổng hợp *Hệ thống quản lý thông tin, dữ liệu ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ GTVT (phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu, website, .v.v.)	5.000	Trung tâm Công nghệ Thông tin Bộ GTVT	2013 - 2015	
Tổng cộng					142.000			